



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Tòa Thánh Tây Ninh



BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông tin - Phổ truyền giáo lý Đạo Cao Đài

Bản Tin Thế Đạo

Số 154 ngày 10-5-2020

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
“NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM”
Hòa – Nhẫn – Khiêm – Cung – Ái
ĐỨC HỘ PHÁP**



Vì tấm lòng từ bi mẫn ái của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế không nỡ nhìn chúng ta phải đọa đày trong vòng mạc kiếp, nổi chìm trong bể trầm luân, nên Ngài một dạ thương đời ba lần giáng thế đem Đại Đạo mà Phổ Độ chúng sanh, lấy đại đức mà hoàng khai cho thế giới. Ôi tấm lòng thù từ mẫn khổ của Ngài ân cần châu tất biết là chừng nào.

Thế cuộc dầu tan, nhờn tình dầu bạc, song cái hồn đạo đức cũng chưa thiệt đến nổi tuyệt vọng. Cho nên từ khi Đại Đạo mở mang, không bao lâu mà Thiện Nam Tín Nữ thập phương tôn sùng tín ngưỡng kể có hơn triệu người. Mỗi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã nghiệm nhiên thành một nền tôn giáo to tát, như vậy chúng ta há chẳng mừng lắm sao?

Bản Đạo chẳng cần nói, chắc chư Đạo Hữu cũng tự biết rằng: Minh là người đạo đức thì tức phải tìm tòi con đường đạo đức mà đi, noi theo công bình đạo đức mà làm. Điều đó đã hẳn, song thiết tưởng chư Đạo Hữu lại cũng cần nên biết rằng: Đạo đức trọng ở tinh thần chớ không trọng ở hình thức, chẳng quý ở vật chất mà quý ở thực hành, nếu ta muốn

nên người đạo đức chơn chánh thì trước hết ta phải thực hành những đức tính về đạo đức đã. Vì đức tính tốt mới mong đạo đức đặng hoàn toàn, nếu không thì chỉ như người bận áo cà sa mà nhận mình là Bồ tát.

Như vậy chẳng qua mình tự làm mình, chẳng những thẹn với lương tâm mà lại đắc tội với Thượng

Đế, Thánh, Thần, Tiên, Phật nữa. Bấy lâu nay Bàn Đạo hằng ngày gia tâm quan sát về các cái tình hình trong bốn đạo, thấy sự tín ngưỡng không phải là không nhiệt thành, lòng cầu đạo không phải là không sốt sắng. Song ít thấy tinh thần mà là phần vật chất, có bề hình thức mà chẳng thật thực hành, trật tự thì lộn xộn, lễ nghĩa cũng mơ hồ, các Tín Đồ Đạo Hữu đối với nhau dường như bơ phờ lạt lẽo, không có một chút liên lạc cảm tình. Ngó về phương diện đức tính thiết còn nhiều điều khuyết điểm, đến đối Đức Chí Tôn quảng đại từ bi mà cũng từng phen giáng cơ sắc lệnh quở trách. Ôi! Tâm hạnh là cửa, đạo đức là nhà, chúng ta muốn vô nhà mà không qua cửa thì phỏng có được chăng? Bàn Đạo cũng là một người đang tập noi theo con đường đạo đức cùng chư Đạo Hữu, đã từng ngó thấy cái hiện tình của Đạo ta, như thế thì Bàn Đạo há để được mà không sinh “Mật tấn hoàng hoá” sao?

Bởi vậy cho nên nay Bàn Đạo trên thẻ lòng Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế, dưới tỏ bày cùng chư đạo Huynh, đạo Tỷ đồng môn tự nghĩ ra năm điều cốt yếu về cái đức tính của người đạo, viết ra sau này đề nhận là:

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ. “NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM”

đặng công hiến cùng chư đạo hữu.

Ý dầu đẹp, lời dầu quê song cứ hằng ngày trau dồi 5 điều đó cho đặng hoàn toàn thì con đường đạo đức cũng không xa gì vậy.

Xưa nay các nhà tôn giáo đạo đức cùng các nhà triết học lý khoa đều có làm ra sách vở để giảng minh cho các tôn chỉ học thuyết của mình kể hàng thiên kinh vạn quyển, song rút lại thì cũng chỉ do mấy điều đại cương nơi tâm đức mà ra cả. Như Đạo Nho thì lấy Tam Cang Ngũ Thường làm gốc, Phật Đạo thì lấy Tam Qui Ngũ Giới làm đầu, Đạo Tiên thì lấy Tam Huê Ngũ Khí làm trọng.

Nay nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chúng ta cũng nên theo cái trình độ đạo đức tìm kiếm những điều có bổ ích cho nhơn tâm thế đạo đời nay, để làm phương châm cho hết thầy Tín Đồ Đạo Hữu thì Bàn Đạo xin tuyên bố và thuyết minh 5 điều ra sau này:

CHỮ HÒA. CHỮ NHÃN, CHỮ KHIÊM, CHỮ CUNG, CHỮ ÁI.

Năm (05) điều này tức là 5 điều cương mục của Đạo ta.

Bởi vậy Bàn Đạo kính dâng bửu danh là “TAM KỲ NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM”.

Ai, người tín ngưỡng tôn sùng đạo đức thì đều phải hiểu biết mà hằng ngày gia tâm trau dồi đức tính của mình đặng hoàn toàn nhiên hậu mới phải là người đạo đức.

Nay Bàn Đạo xin giảng giải 5 điều lương châm ấy ra sau này:

ĐỨC HỘ PHÁP NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM “Hòa; Nhẫn; Khiêm; Cung; Ái”

I- HÒA

Hòa là thuận vui hòa, trong Kinh Lễ có nói rằng: Lễ dĩ hòa vi quý. Nghĩa là Lễ nghi phải lấy chữ hòa làm quý ý nói lễ nghi tuy phiền phức mặc lòng, song rút lại chỉ lấy chữ hòa làm gốc, vì ngoài mặt có hòa nhã thì trong tâm mới có thành kính, có tâm thành thì lễ nghi mới có long trọng.

Nếu như có lễ mà không hòa thì dầu lễ có to lớn đến đâu cũng là vô ích và Thánh, Thần cũng không hưởng chứng.

Thầy Mạnh Tử có nói rằng: “Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hòa”. Nghĩa là thời Trời không bằng lợi đất, lợi đất không bằng người hòa. Ý nói: Thiên dầu thuận, địa lợi dầu phúc, song chỉ là trông cậy ở bề ngoài mà thôi, không thể lâu dài đặng, sự bền vững còn cần ở phải nhân hòa. Nhân có hòa thì mới có tình liên lạc, một dạ một lòng, đồng tâm đồng lực có được thực hành mới trường cửu được.

Nói cho đúng thì dầu mưa thuận gió hòa, cũng không tốt bằng lòng người, nếu lòng người mà đặng hòa thuận cùng nhau trong một đoàn thể, như con cuốn chiếu trăm chơn dẫu cường bạo nào, dùng cường lực mạnh mẽ cũng không áp chế đặng.

Nếu mỗi người đều mỗi dạ chia rẽ chẳng ai hòa thuận cùng nhau, anh em cùng nhau kích bác, nòi giống coi như khẩu thù, nhân tâm đã bất hòa thì đạo tâm còn đâu mà sanh ra đặng bảo tồn loài người. Mà đến đạo đức không có thì còn trông cậy nổi gì? Thành cao hào sâu liệu đủ cậy chăng? Mưa hòa gió thuận liệu đủ nhờ chăng? Nói tóm lại một chữ Hòa có thể bền hơn thành sắt, mạnh hơn sừng đồng, mà địa lợi, thiên thời cũng chẳng bằng vậy.

Đời Tam Quốc có Ông Lưu Tiên Chúa duy lấy hai chữ nhân hòa mà thắng cả thiên thời, địa lợi làm cho Tào Tháo lấm trận kinh hồn, Tôn Quyền nhiều phen mất vía. Ôi! xem thế đủ biết một chữ Hòa mạnh mẽ là đường nào chẳng?

Trong Kinh Thi có câu rằng: “Âm dương hòa vũ trạch giáng. Phu phụ hòa gia đạo thành”. Nghĩa là khí âm, khí dương có hòa thì mưa thuận rưới khắp. Vợ chồng có hòa thì Đạo nhà mới nên.

Trong Kinh Thư có câu rằng: “Hiệp hòa vạn bang”, nghĩa là phải hòa hiệp muôn nước.

Ấy đến Trời Đất âm dương cùng các bậc Thượng Cổ, Đế Vương còn phải lấy chữ Hòa làm gốc, mà còn truân chuyên đến thế, huống chi chúng ta ngày nay.

Nói tóm lại, mọi việc ở đời phải lấy chữ hòa làm lương tâm thực hiện. Thế giới có hòa thì mới đặng thái bình thịnh vượng. Quốc gia có hòa thì mới đặng tiến bộ văn minh. Thân tộc có hòa thì mới đặng sum vầy vui vẻ. Cha con có Hòa thì mới trọn điều từ hiếu. Anh em có hòa thì mới biết đạo thương yêu. Vợ chồng có hòa thì mới nên cửa nhà đồ sộ. Bạn bè có hòa thì mới bền lòng tín nghĩa. Bậc Quan Trường có hòa thì mới biết sự võ vang. Người phú túc có hòa thì mới đặng phần sung sướng. Đạo đức có hòa thì mới đặng hoàn toàn. Tôn giáo có hòa thì mới nên trường cửu.

Trên đây là nói phần công dụng kết quả của chữ hòa; còn về phần thực hành của chữ hòa thì ta cần phải nên hiểu biết hòa đây là hòa thuận, ăn ở một cách hòa thuận, công bằng. Đối với mình, đối với người, bao giờ cũng giữ thái độ thung dung hòa lạc, không có một chút gì tư tâm khi xử kỷ, tiếp vật;

bao giờ cũng sẵn tấm lòng lượng thứ bao dung. Người mà giữ trọn đặng chữ hòa thì trong tâm hồn sẽ đặng thơ thới thanh thoi, mà tự nhiên chẳng còn chút cặn như ô trước nữa. Tuy nhiên chữ hòa cũng có nhiều nghĩa ta chớ khá nên lầm.

Đức Khổng Tử có nói rằng: “Quân tử hòa nhi bất đồng, tiểu nhân đồng nhi bất hòa”. Nghĩa là người quân tử hòa thuận mà không đồng đẳng, còn tiểu nhân đồng đẳng mà không hòa thuận.

Chữ hòa với chữ đồng nghe thì tựa như giống nhau mà xét kỹ ra thì khác nhau xa thẳm. Hòa thì chỉ một mực công bằng hòa thuận nhau thôi, chớ không tư không đảng. Còn đồng thì đồng là đảng, nghĩa là tụ hội thành quần, thành đảng, có ý tư mà không công, chớ chẳng có giá trị gì. Đó là điều giả mạo của kẻ tiểu nhân thường làm nếu ta không cẩn thận hoặc có khi lầm vậy.

Chúng ta ngày nay nhờ ơn Đức Chí Tôn hoằng khai Đại Đạo mà Phổ Độ cho chúng sanh thì chữ hòa lại cần hơn hết.

Vì sao? Vì muốn nên người đạo đức thì cần phải có một đức tánh cho hoàn toàn, mà chữ hòa là đầu phần đức tánh của ta vậy. Ta phải hiểu biết rằng: Có hòa thì mới biết thương yêu nhau, triu mến nhau mới kết nên đoàn thể đặng. Một chữ hòa thiệt khiến cho ta cảm tình vô hạn.

Về phần đạo đức các tính đức khác tướng cũng chẳng khó gì. Bởi vậy trước hết Bàn Đạo xin hiến dâng chư Đạo Hữu một chữ hòa để làm một nấc thang bước lên con đường đạo đức.

Và xin chư Đạo Hữu đừng quên bốn chữ: “Hòa Khí Trí Tường”. Nghĩa là khí hòa rất tốt thì thiệt là may cho nền đạo đức lắm vậy.

II- NHẪN

Nhẫn là kiên nhẫn, nhẫn nại, nghĩa là nhịn nhục, lặng lẽ. Cái điều đáng giận mà mình không giận đặng ép tam bành lục tặc của mình cho đặng bình tĩnh luôn luôn, không bao giờ để cho cái ma chướng ở ngoài nó làm cho dòi dôi đặng cái thiêng liêng của mình. Thế tức là nhẫn. Nhẫn là một đức tính rất hay cho loài người. Người mà một đời thực hành được chữ nhẫn cho tròn tướng cũng là rất khó vậy. Nhứt là về phương diện đạo đức, thì chữ nhẫn lại cần hơn hết.

Đức Khổng Tử có nói rằng: Tiểu bất nhẫn tắc loạn đại mưu. Nghĩa là điều nhỏ mà không nhẫn được thì cái mưu lớn ắt phải hư thiệt vậy. Ở đời ta thường thấy những việc nhỏ bằng cái tóc, vì không nhẫn được mà rồi xảy ra những việc sóng gió tày trời, nhiều khi gây nên cái họa giết mình cũng là vì lẽ đó.

Ông Quách Tử Nghi nhà Đường hồi còn nhỏ đang đi học, một hôm coi sách Phật thấy câu rằng: Hắc phong suy châu, phiêu nhập khổ hải. Nghĩa là luồng gió đen thổi chiếc thuyền trôi vào trong bể khổ. Ông không hiểu câu ấy ra sao bèn đến một vị hòa thượng cầu vấn.

Vị hòa thượng thấy hỏi vậy, thì dùng một cách thịnh nộ cùng Ông Tử Nghi rằng: Mi còn con nít biết gì mà hỏi những câu đó.

Ông Tử Nghi thấy hòa thượng trả lời bằng một cách rất khiếm nhã như vậy thì nổi giận hằm hằm tím mặt lại.

Lúc ấy vị hòa thượng bèn ung dung dạy lại cười mà cắt nghĩa cho ông Tử Nghi biết rằng: Cái sự

thịnh nộ của công tử từ này đến giờ tức là luồng gió đen thổi chiếc thuyền trôi vào bể khổ đó.

Ông Tử Nghi bây giờ mới tỉnh ngộ ra bèn chấp tay tạ ơn hòa thượng đã dùng cách gián tiếp mà chỉ giáo cho mình.

Ôi! ở đời này biết bao nhiêu luồng gió đen thổi lẫn quẩn ở chung quanh mình chúng ta. Nếu chúng ta không hết sức lấy tâm lòng kiên nhẫn mà chống chọi thì cơ hồ cái thân chúng ta như một chiếc thuyền nhỏ kia sẽ có khi chìm đắm vào trong bể khổ mênh mông kia vậy.

Thầy Tử Trương đi chơi xa, trước khi đi có đến từ biệt Đức Khổng Tử và xin Ngài dạy cho một đức tốt để học trọn đời.

Đức Khổng Tử bèn dạy rằng: Hết thầy các đức tình người ta duy có chữ nhẫn là hơn cả.

Thầy Tử Trương hỏi: Tại sao phải nhẫn?

Đức Khổng Tử nói: Làm vua mà nhẫn được thì nước không hại và mới nên việc lớn. Quan lại biết nhẫn phẩm vị mới cao thăng. Anh em biết nhẫn thì gia đình đặng phú quý. Vợ chồng biết nhẫn thì thân ái mới được trọn đời. Bầu bạn biết nhẫn thì danh nghĩa càng thêm cao. Tự mình biết nhẫn thì xa điều họa hoạn.

Thầy Tử Trương lại hỏi: Nếu không nhẫn thì ra sao?

Đức Khổng Tử nói: Làm vua chẳng nhẫn thì mình phải mang họa, nhà nước phải tất nguy. Quan lại chẳng nhẫn thì tất bị tù tội. Anh em chẳng nhẫn thì tất phải chia lìa. Vợ chồng chẳng nhẫn thì tình nghĩa phải phai lạt. Bầu bạn chẳng nhẫn thì giao tình phải xa cách. Tự mình chẳng biết nhẫn thì họa hoạn theo liền.

Thầy Tử Trương ngâm ngùi than rằng: Phải lắm! phải lắm! khó thay! khó thay!!! Không biết nhẫn sao phải là người, chẳng phải người thì mới không biết nhẫn.

Đã chật giấy cạn lời, chúng ta há nở mơ mơ màng màng như đui, như điếc mà không tỉnh ngộ hay sao?

Chúng ta thử nghĩ lại coi: Sau khi một trận giông tố, tất có ngã cây đổ nhà, sau khi một chuyến ba đào tức có ghe chìm tàu đắm, nhiều khi qua những cơn thịnh nộ của ta rồi thường hay xảy ra nhiều điều thảm khốc âu sầu tai hại, đến khi biết ăn năn thì đã muộn quá rồi. Vậy mà ở đời, có nhiều người trải biết bao lần giông tố ba đào mà vẫn không kiên nhẫn được chút nào, thiệt là đáng buồn lắm vậy.

Ngày xưa ông Trương Công Nghệ chín đời đều ở với nhau một nhà, vợ chồng con cái có tới mấy trăm người mà trọn đời tuyệt nhiên không có điều xích mích, trong gia đình bao giờ cũng êm đềm vui vẻ như khí hòa mùa xuân.

Ngày kia vua nghe tin bèn giá ngự đến tại nhà ông hỏi rằng: Nhà Ngươi dùng cách gì mà trong nhà đặng vui vẻ thuận hòa đến thế?

Ông Trương Công Nghệ bèn viết một chữ NHẪN thiệt lớn vào tấm giấy mà dâng lên cho Vua.

Vua xem rồi lấy làm kính phục liền ban cho ông một trái lê.

Vua cho Ông một trái lê thử coi ông xử sự ra sao.

Ông liền sai cắt trái lê bỏ vào trong một cái thùng lớn, đổ nước nấu sôi rồi kêu hết thầy người ở nhà đến trước mặt mà cho uống, mỗi người một muổng để gọi là chung hưởng ơn Vua

Ôi! Ôi! Tâm lòng nhân nãi của ông đáng quý biết chừng nào! đến nỗi nhà ông nuôi trăm con chó, bữa cơm ăn nếu thiếu một con thì hết thầy cả bày đều không ăn mà đợi. Ấy sự nhân nãi của ông kịp đến súc vật cũng nhân được như thế. Đời nay những kẻ không biết nhân mà nghe đến chuyện ông thì há chẳng hổ mình lắm sao.

Tuy nhiên ta cũng cần phải phân biệt sự nhân nãi với sự nhát gan nhu nhược, thấy việc thì sợ chỉ chăm chăm vào cúi ra lòn, họ đê xuống đất đen cũng cam chịu; như vậy là nhục chứ chẳng phải là nhân.

Những người đó chỉ là nhục cho tôn giáo, đạo đức mà thôi.

Song cũng có khi kẻ bất đạo kia dùng cách vô lễ bạo hành đối đãi với ta khiến cho kẻ bàng quang phải tức giận mà ta cũng nhân nãi được chẳng phải là có sợ gì đâu, chẳng qua là ta không chấp chỉ những kẻ vô đạo. Thà rằng, ta nhịn họ đi thì cái lỗi họ “Tù khắc chiêu chương” mà đức tin ta lại càng tăng quang lên vậy.

Ngày xưa, có hai anh em người kia là bậc sang giàu, tánh tình trung hậu lại hay phước làm đoan. Vì vậy mà trong làng có một tên tàn bạo kia sanh lòng ghen ghét, thường thường tới nhà hai anh em mà kiếm điều gây lộn. Song anh em người kia chỉ lấy một chữ nhân mà đối đãi, tên tàn bạo lại càng tức thêm.

Một hôm nó đến tận nhà la chưởi um sùm, trước còn đứng ngoài ngõ, sau vô tận trong nhà mà chưởi bới thậm tệ. Anh em người kia vẫn cứ điềm nhiên như không nghe chi hết và lại chẳng tỏ ra hờn giận chút nào. Đứa bất nhân vẫn chưa phi tinh bèn đến phun nước miếng vào mặt người em, người em vẫn cứ ngồi im không dám cục cựa mà cũng không chạy, chỉ sẽ lấy tay vuốt mặt mà thôi.

Người anh thấy vậy bèn dạy nhỏ em rằng: Em cứ việc tự nhiên để cho người ta phun hể ráo miệng thì thôi, tở như đồng lửa đốt giữa trời cháy hết rồi tự nhiên phải tắt. Nếu bây giờ em lau đi đang cơn người ta thịnh nộ thì người ta sẽ đánh em đau thêm nữa sao em dại vậy?

Từ đó người em đành chịu ngồi im để mặc cho tên kia tha hồ phun nhổ không dám giở tay lau mặt nữa. Sau khi tên kia phun hết nước miếng khô miệng rồi nghĩ lại biết ăn năn tự hối liền quì lại và xin tha tội. Song anh em người kia chẳng những không thán oán gì mà lại chào hỏi một cách ôn hòa hơn nữa.

Ấy cổ nhân còn nhân nãi đến thế, huống chi chúng ta ngày nay là người nhiệt tâm đạo đức thì há lại không nên lấy tích này làm một gương sáng hay sao?

Sách có câu rằng: Bách nhân đường trung hữu thái hòa. Nghĩa là nếu hằng ngày trăm điều nhân được cả thì trong nhà được hòa thuận vô cùng.

Ôi! ở vào cái thời đại tranh đua này, thực hành được chữ nhân tưởng không phải là dễ nhưng cũng chẳng phải là không thể được, miễn là có tâm thì dầu khó đến đâu cũngặng. Hễ ta nhân được thì chẳng những thâm tâm đặng khoái lạc thanh thoi mà muôn việc đều đặng thuận hòa êm thấm hoàn toàn cả.

Ông Hàn Tín trong lúc phong trần chịu lòn tròn nơi giữa chợ, ai cũng bảo là nhát gan, nào hay anh hùng ần nhẫn mà sau này lãnh ấn Tề Vương.

Ông Ngũ Viên đang cơn hoạn nạn cũng đành thối tiêu ăn xin, chúng khinh khi là hèn mạt, nào ai hay “Chí sĩ tu tàng” mà phút bỗng quyền cao Ngô Tướng.

Ôi! quý hóa thay chữ nhẫn, vinh diệu thay chữ nhẫn, ta há chẳng nên trọn đời mình học hay sao. Nay chúng ta nhờ ơn Đức Chí Tôn hoằng khai đại đạo, buổi ban sơ khởi đầu này chẳng khỏi có nhiều điều trở ngại khó khăn. Vậy ta cần nên thực hành cái công phu từ nhẫn nại trước, rồi sau này ta sẽ cùng nhau diu dắt lên nền Cao Đài Đạo Đức vậy.

Chữ nhẫn ví tợ thoi vàng,
Ai mà nhẫn được, ấy vàng Trời cho.

III- KHIÊM

Khiêm tốn, khiêm nhượng, nghĩa là: Thấp nhường nhỏ nhẹ.

Thánh nhơn bất tự mãn túc, như thánh nhơn còn chưa dám cho mình là đầy đủ, Nghiêu Thuấn kỳ do binh chư? Vua Nghiêu Vua Thuấn còn có chỗ thiếu sót chăng? Ấy các bậc Thánh Hiền còn phải khiêm tốn đến như thế, cái đức tính khiêm tốn là cái đức tính rất hay cho người ta vậy. Người đời thường hay có tính tình kiêu ngạo tự đắc chẳng biết khiêm tốn là gì? Nhứt là hạng thượng lưu thời nay thì hay càng tự tôn tự đại, ngạo vật khinh nhơn, coi mình như Thần như Thánh, xưng bá xưng hùng, coi người bằng nửa con mắt, tuyệt nhiên không có một chút khiêm nhượng gì cả. Tự mình lấy làm nghênh ngang đắc chí, không biết bao nhiêu người đã châm trích, bình phẩm mà mình xí tiêu? Cổ nhân có nói rằng: Khinh bạc chi thái thị, chi quân tử tắc tán ngô đức, thị chi tiểu nhân tắc sát ngô thân. Nghĩa là cái thói khinh bạc đối với người quân tử thì tổn đức tính của mình, mà đối với kẻ tiểu nhân thì hại thân mình. Người mà không có cái đức tính khiêm tốn thì cái hại ảnh hưởng lớn đến như thế. Chúng ta há nên coi thường sao!

Tuy nhiên người có đạo đức thì bao giờ cũng có sẵn một tấm lòng khiêm tốn kính nhường. Biết bổn phận không tranh giành kiêu hãnh cùng ai, ai hơn mình thua, ai cao mình thấp, ai tới mình lui, xử kỹ tiếp vật bao giờ cũng lấy một chữ khiêm làm chủ nghĩa, không hề xao lãng chút nào. Chẳng phải ta khiêm tốn tự giảm giá trị của ta đâu, cái đức khiêm tốn chính là cái đức cao thượng của ta đó, như trái khí cầu kia tuy mình bóp méo vào, nhưng rồi nó lại tự nhiên trở ra như cũ, chưa hề có hỏng chút nào, hễ ta càng khiêm tốn bao nhiêu thì cái giá trị của ta lại càng tăng lên bấy nhiêu. Mà cái giá trị đó mới thiệt là chơn chánh đó vậy.

Ông Quý Trác mấy lần nhường ngôi cho nước Ngô, đời sau còn xưng là thịnh đức. Ông Tiên Chủ ba lượt nhường vị Từ Châu đến nay còn để tiếng anh hùng. Vua Võ xuống xe lạy người nói phải. Vua Thang đi bộ rước bậc đại hiền. Ôi! đến bậc hào kiệt thánh hiền thượng cổ còn khiêm cung hạ sĩ, bao giờ cũng tự coi mình thiếu kém hơn người, phương chi chúng ta ngày nay.

Chúng ta ngày nay đã có đức tính gì hơn mà dám kiêu căng khinh bạc?

Ta thường thấy nhiều người tài cao trí lớn, thấy rộng nghe nhiều, đáng lẽ có thể làm nên người đạo

đức hoàn toàn. Vậy mà vì tánh háo thắng kiêu căng, không có đức ôn nhu khiêm tốn, thành ra uổng phí cả đời người, đến đời ai cũng đem lòng khinh bỉ, thật là đáng tiếc lắm vậy.

Nói tóm lại thì cái công dụng của chữ khiêm tốn đối với các phương diện ở đời đều cần phải thật hành cả. Trong gia đình có nhiều người biết khiêm tốn, thì gia đình sẽ trở nên hòa thuận, trong xã hội có nhiều bậc khiêm tốn, thì xã hội được thái bình, đạo đức có khiêm tốn thì đạo đức được hoàn toàn. Tôn giáo có khiêm tốn thì tôn giáo mới được thịnh vượng. Chữ khiêm đối với các đức tính của loài người, thiết không thể một giây phút nào xao lãng được. Và đời này là một đời đại đồng giao thiệp, nếu không có cái đức tính khiêm tốn, thì còn giao thiệp được với ai, còn mong gì đến phổ thông đạo đức nữa.

Từ khi nền Đại Đạo hoằng khai Đức Chí Tôn rộng lòng Phổ Độ, cái quy củ nền Tôn Giáo chúng ta được như ngày nay thiết không phải là không rộng lớn, cái công tu của chúng ta đối với nền đạo đức, thiết không phải là chẳng tôn nghiêm. Song, xét cho kỹ thì phần nhiều chỉ ở hình thức bề ngoài, chớ đến tinh thần đức tính bề trong thì thiết còn nhiều điều khiếm khuyết, mà nhất là thuộc về cái đức tính khiêm cung, thì lại càng không nở nói.

Có nhiều vị hình như đã vì sự tài lợi thế lực chớ chẳng phải có nhơn tâm về đạo đức. Ôi! đã một lòng hâm mộ đạo đức, thì tưởng chẳng còn màng gì đến cái danh giá hảo huyền, cái cao sang giả dối, miễn là mình thực hành đặng đạo đức cho hoàn toàn, thì mình chẳng cần gì khoe thị cùng ai, mà tự khắc cái cao sang danh giá thuộc về tinh thần sẽ từ trong cái đức khiêm tốn mà ra.

Ít lâu nay trong Đạo thường hay xảy ra điều lộn xộn, cơ hồ làm ngăn trở cho việc hành đạo của chúng ta có lẽ là vì ở nhiều chư vị Đạo Hữu không đủ cái đức tính khiêm tốn và cũng chưa được từng hưởng thụ công năng của chữ khiêm ấy. Nay Tam Kỳ Đại Đạo đã đến kỳ Phổ Độ xiển minh, nếu ai được hữu tâm cầu đạo thì Đức Chí Tôn cũng sẵn lòng cho được hưởng thụ mà hồi cải tội xưa. Đối với cái trình độ nhập môn cầu Đạo của chúng ta ngày nay, thì thiết tưởng trước hết cần phải tu tỉnh cái đức tính khiêm tốn làm đầu.

Bởi vậy cho nên Bản Đạo xin kính bạch chữ KHIÊM vào một trong năm điều NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM, dám mong rằng chư Đạo Hữu hằng ngày gia tâm tu luyện thì sau này mới ngõ hầu nên người đạo đức hoàn toàn được.

IV- CUNG

Cung kính nghĩa là: Đối với hết thảy các sự vật ở đời, cùng các hành vi cử chỉ của mình thường thường phải giữ một tấm lòng cung kính, thận trọng và phải lánh xa những điều lỗ mãng, khinh lờn; lúc nào cũng phải coi mình như ở giữa chốn triều đình, đứng trên sân tế lễ, đầu gối trong nhà kính cũng tưởng như mười tai, mười mắt trông vào.

Trong kinh thư có câu: Như lâm thâm uyên, như lý bạc băng nghĩa là: Coi mình như đến vực sâu, như nơi đá mỏng, đều là cực cả; cái cách cử động của cổ nhân cung kính đến như thế. Loài người sở dĩ linh thiêng hơn muôn vật, tưởng cũng một phần nữa, nhờ ở cái đức tính cung kính vậy.

Nếu người chỉ biết ăn thì ăn, thấy nói thì nói, no ấm thì vui cười hể ha, hể đói rách thì lo buồn băng băng. Sống tám chín chục tuổi, đẻ năm mười đứa con, còn ngoài ra thì mờ mờ mịt mịt, chẳng biết

cung kính lễ nghĩa là gì? Cử chỉ thì thô bỉ cộc cằn, hành vi thì dong dài lỗ mãng, trơ như đá vững như đồng. Như vậy phỏng có khác gì một con bù nhìn cạnh đám dưa, một bộ máy vô tình giữa chợ. Thiết tưởng ấy là hạng người giá áo túi com, đời mà có nhiều hạng người đó thiết là bất hạnh cho đời lắm vậy, chỉ nên là một giống sâu mọt dấn lặn mà thôi. Ôi! một cái đức tính làm người mà không để ý đến thì còn trông mong gì đời mai đạo đức nữa.

Tuy nhiên ai đã thực hành được cái đức tính HÒA, NHÂN, KHIÊM thì tức là lãnh hội đặng thâm ý chữ CUNG, có lẽ thực hành cũng không khó gì. Khó! nhưng mà nên chăng bởi tại lòng ta.

Đức Khổng Tử bàn những đức tính hay của người quân tử có năm điều là: Ôn, lương, cung, khiêm, nhượng mà chữ cung cũng đứng ở trong; xem thế cũng đủ biết Đấng Thánh Nhân dạy đời cũng phải lấy chữ cung làm một bổn phận lớn ở trong đức tính người ta vậy.

Vua tôi có cung kính thì thiên hạ mới thái bình. Cho nên vua Nghiêu đối với bá quan thường dùng một chữ khiêm làm lời răn dạy mà còn tiếng thánh quân. Cha con có cung kính thì gia đình mới thịnh vượng. Cho nên vua Thuấn thờ cha mẹ một niềm thủ kính đến trọn đời, muôn thuở còn lưu danh đại hiếu.

Anh cùng em cung kính mới có tình cảm thương yêu. Ngày xưa ông Lý Tích làm quan to, ông đã già mà vẫn cung kính bà chị một cách khác thường. Một hôm bà chị đau, ông thân hành đi nấu cháo cho bà chị ăn, rủi bị ngọn lửa tạt cháy rụi cả râu. Bà chị thấy vậy nói rằng: Nhà thiếu gì tôi tớ mà em lại chịu cực khổ làm chi vậy?

Ông thưa rằng: Nay chị đã già mà em cũng đã già rồi, dầu em muốn nấu cháo cho chị ăn mãi phỏng dễ mà được hay sao?

Vợ chồng cùng nhau cung kính thì mới nên ân ái thuận hòa. Xưa vợ chồng ông Khước Khuyết tương kính như tân, nghĩa là vợ chồng kính nhường nhau như quý khách, thường ngày ông đi cày, bà vợ ở nhà đem cơm, tất nhiên hai tay quì dâng ngang mày cho chồng, rồi chấp tay hầu đến ăn rồi mới thôi. Tuyệt không có chút gì khinh mạn. Một hôm có một vị quan đại phu đi ngang qua ngó thấy cách cung kính vợ chồng ông như vậy bèn về tâu lại với vua Tấn. Vua bèn phong cho ông chức Hạ Đại Phu. Vợ ngoan làm quan cho chồng là thế.

Bầu bạn đối với nhau cung kính thì tình nghĩa mới lâu dài. Vì Tiên Chúa, Đức Quan Thánh ông Trương Phi ba người kết nghĩa tại vườn đào cùng nhau sống thác, mà tấm lòng cung kính vẫn không sai, người nay còn mến đức. Ôi! Chúng ta nhắc nhở lại những tích nói trên này, lòng ta bồi hồi cảm động biết bao nhiêu.

Mới hay rằng: Cái đức tính khiêm cung đối với nhau trong ngũ luân rất nên có ảnh hưởng mật thiết lắm vậy. Chúng ta nay nhờ ơn Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế để lòng thương, tới đem nền Đại Đạo mà Phổ Độ cho chúng sanh, lúc này chính là lúc chúng ta nên vui lòng cầu đạo. Song có con đường cầu đạo lại chính là ở cái tính khiêm cung.

Khiêm cung là thế nào?

Trong những bài Bàn Đạo nói đây chắc chư Đạo Hữu cũng đã lãnh hội một đôi điều ngạnh khái.

Song Bàn Đạo thường thấy phân nhiều chư Đạo Hữu hoặc là chưa rõ đạo đức thể nào chẳng? Hay là không để ý đến lễ nghĩa chẳng? Coi bộ hình cái đức tính khiêm cung rất là thiếu kém, đối với các anh em trong Đạo Hữu thì thường lấy cái dung mạo bề ngoài mà giao thiệp, lộ hình kẻ khinh người trọng, ở trong hay lấy những lời kiêu ngạo mà phi báng đồng bào trong đạo. Ôi! đã là người chung ở trong nền Đại Đạo, tôn giáo đạo đức thì lẽ nào lại còn phân đẳng hạng quý tiện mà khinh bỉ nhau nữa sao? Chư Đạo Hữu hãy dùng cái nhãn quan đạo đức mà xét lại coi, thiệt khiến cho lương tâm mình thêm hổ thẹn vậy.

Thậm chí Bàn Đạo thường thấy nhiều người đến nơi các Thánh Thất là nơi rất tôn nghiêm long trọng của mình đã tín ngưỡng tôn sùng mà cũng cứ nghiêm nhiên không hề thủ lễ, coi dường như đến chơi các nhà tửu quán trà lầu, đi đứng cộc cằn, nói cười ngổn nghển, tuyệt không có một chút gì là cung kính cả. Nghĩ cũng khả ố thay những hạng người đó... tụng kinh cầu đạo!!! tưởng không cần trả lời vậy.

Bởi các lẽ đó, nên Bàn Đạo cần phải nhắc đi nhắc lại cùng chư Đạo Hữu, cái công trình chữ cung ở trong cuốn Tam Kỳ Ngũ Đức Lương Châm này. Mong rằng chư Đạo Hữu sẽ vui lòng để ý đến cho, Bàn Đạo thiệt lấy làm tham vọng.

V- ÁI

Nhân ái, bác ái, nghĩa là: Thương yêu, rộng yêu. Chữ yêu đây thuộc về tinh thần yêu đạo đức, cái yêu rất thâm trầm chớ chẳng phải cái yêu về thất tình lục dục. Người ta ai đã đủ cái đức tính HÒA, NHÃN, KHIÊM, CUNG rồi mới đặt cái bác ái. Nhà đạo đức mà đã tâm đắc và thực hành được chữ bác ái thì đã có cơ siêu phàm thoát tục.

Đức Khổng Tử có nói rằng: Quân tử học đạo thì mới biết yêu người, kẻ tiểu nhân có học đạo thì mới dễ sai khiến.

Lại có câu rằng: Duy thánh hơn năng hiểu hơn, năng ố hơn. Nghĩa là duy có đức thánh hơn mới biết yêu người, ghét người. Xem thế đủ biết đầu cho đến bực thánh hơn cũng phải quý chữ ái.

Bàn về đạo đức thì có lẽ suy tôn chữ ái làm đầu, vì có yêu đời mới biết đời, cũng vì cái chủ nghĩa yêu thương đời mà phát minh ra vấn đề đạo đức vậy.

Xem như đạo Nho thì lấy hai chữ hơn ái làm trọng. Dương Châu thì lấy hai chữ khiêm ái làm đầu. Đạo Phật thì lấy từ bi bác ái làm chủ nghĩa. Đức Thích Ca có nói rằng: Nếu chúng sanh chưa đặt thành Phật hết thì ta cũng nguyện chưa thành Phật vậy.

Đạo Thiên Chúa cũng lấy câu: Xả kỷ ái hơn làm mục đích. Đức Jé-sus có nói rằng: Nếu đời còn một người tội lỗi thì ta quyết mãi đứng trên cây thập tự.



Xem thế thì các bậc giáo chủ xưa nay đã phát minh ra đạo đức để cứu chữa cho đời, chẳng qua cũng là bởi tấm lòng yêu thương đời mà ra vậy.

Người ta sở dĩ ăn ở cùng nhau đặng hòa thuận êm đềm, giao thiệp cùng nhau được thân quen vui vẻ, sanh hoạt bằng một cách lý thú trên đời, đều là nhờ ở cái đức tính nhơn ái cả, vì có biết đem cái tấm lòng nhơn ái mà đối đãi với nhau thì mới có cái cảm tình, mới bền chặt mối dây liên lạc, mà gây nên cái tình đoàn thể đặng.

Cổ nhơn có câu rằng: Tứ hải như nhứt gia, nghĩa là bốn biển như một nhà. Ý nói người ta sanh ra ở đời đều có một hình thể, đều có một trí giác, thì cũng là một loài người, vô luận là giống nào, nước nào cũng đều nên xem nhau bằng một cách thân thiết, đối đãi nhau bằng một cách thân yêu mà không nên phân biệt. Có được như vậy thì mới thiệt là bác ái, thực hành cái tư tưởng bác ái là cùng nhau một dạ thương yêu, thì thế giới nào chẳng hòa bình, nước nhà nào mà không thịnh trị, vì đã biết cư xử với nhau bằng một cách thương yêu thì sự xâu xé cạnh tranh còn tự đâu mà sanh ra được nữa.

Nếu người mà chỉ biết ích kỷ, nghĩa là chỉ biết có một mình mà thôi, còn ngoài ra không kể đến ai, đối với đồng loại chẳng có cảm tình liên lạc gì, đồng bào coi nhau như grom giáo, nòi giống coi nhau như khẩu thù, hình như mình không có cái quan hệ gì đến đời cả. Người mà như vậy thì thiệt là người đã vô tình thì còn biết gì là bác ái.

Ôi! đến loài người mà không có lòng nhơn ái thì đối với giống cỏ cây cầm thú phông có hơn chi, nước nhà nào mà không mất, không tan, tôn giáo nào mà chẳng suy vong, đạo đức nào mà không tồi bại. Ấy những hạng người đó ở đời này phông có hiếm chi, chẳng nước nào, chẳng giống nào mà chẳng có. Song đối chiếu với nước nhà ta thì không phải là số ít, những hạng người đó thiệt là có hại cho đời, tương chẳng khác chi người có bệnh tê bại, bệnh liệt thần kinh vậy. Cái bệnh liệt thần kinh đó lấy phương thuốc gì mà chữa bây giờ? Có lẽ ngoài cái phương đạo đức ra thì chẳng còn thuốc gì hơn, mà cần nhứt là lấy vị thuốc nhơn ái làm đầu thang vậy.

Tuy nhiên cái đức tính nhơn ái đành là phải thực hành. Song cái công phu nhơn ái cũng cần nên luyện. Tự cận cầu viễn, do viễn cập thân.

Nghĩa là: Nói gần tới xa, lần lần xa tới sâu, nếu ta muốn rèn đức cái đức tính bác ái đành phải thực hành, thì trước hết ta phải yêu ta, ta tự yêu chẳng phải là ta muốn cái lòng vật dục của ta đâu? Nghĩa là ta yêu cái chơn lý ở đời, yêu cái đức hạnh của người tức là yêu cái chơn chánh đạo đức, như vậy thì ta mới biết yêu ta

Ta có biết yêu ta rồi thì mới biết yêu nhà, yêu nước. Trong yêu cha mẹ, yêu anh, yêu em; ngoài thì thương yêu nòi giống khắp trong hoàn cầu, ta phải làm sao thực hành cho đặng câu: TỬ HẢI CHI NỘI GIAI HUYNH ĐỆ. Nghĩa là người trong bốn biển đều là anh em, thiệt mới tròn cái đức tính nhơn ái vậy.

Đời nay thường thấy nhiều người cứ hy vọng cái chủ nghĩa thế giới hòa bình cùng thực hành cái vấn đề tự do bình đẳng, mà chẳng thêm ngó ngàng tới cái lương năng bác ái thì thiệt là làm to. Cách ngôn Thái Tây có câu rằng: Có đồng đảng mới bình đẳng được, đồng đảng tức là suy nguyên biểu dương hai chữ bác ái đó.

Trên kia đã nói loài người đã biết thương yêu nhau thì mới biết có tình đoàn thể mà kết nên mối dây liên lạc được. Nếu ai chẳng biết thương yêu ai, mỗi người một dạ, một lòng xâu xé lẫn nhau, tranh giành lẫn nhau thì thế giới trông gì hòa bình, nhơn loại còn mong gì tự do bình đẳng, phỏng có khác gì leo cây mà tìm cá, xuống biển để bắt chim thì bao giờ cho được.

Than ôi! Cuộc thế suy đồi, lòng người quý quái, găm xương nòi giống, xẽ thịt lẫn nhau, hằng ngày xảy ra những tấn tuồng thảm thương bi kịch, ngó đã mỗi mắt, nghe đã nhảm tai, khiến cho giọt lụy thương tâm của khách ưu thời mẫn thế không thể nào ngừng lại được.

May sao, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế còn thương tới chúng sanh, đem Đại Đạo mà hoằng khai Phổ Độ, cái thời kỳ này tức là cái thời kỳ của chúng ta sẽ đặng thoát ly cái vòng khổ hải rồi đây. Cho nên Đức Chí Tôn lấy lòng từ bi mà ra sắc lệnh ban bố cho chúng ta, buộc chúng ta phải kính yêu đồng loại, thương xót lẫn nhau, cứ noi đạo đức mà làm, thì ngõ hầu mới thoát qua đặng đời mạt kiếp.

Ấy tấm lòng háo sanh của Chí Tôn ân cần đến như thế, chúng ta há phải là loài sâu cỏ mà không cảm động chút tình hay sao?

Vậy thì cái lương tâm bác ái này chính là một bài học vỡ lòng, một phương thuốc bổ thân cho ta đó. Đạo hữu chúng ta phải tính sao đây? Bốn phận chúng ta phải yêu nhà, yêu nước, yêu giống, yêu nòi, yêu luân lý cang thường, yêu tinh thần đạo đức, anh em bốn biển như một nhà, như thế mới phải là người có đức tính nhơn ái và hoàn toàn đạo đức vậy.

Bản Đạo vẫn hết lòng thương yêu đồng loại và muốn cho ai ai cũng có lòng thương yêu như mình; bởi vậy cho nên phóng tâm viết ra cuốn sách nhỏ này để cống hiến cùng chư Đạo Hữu. Mong rằng chư Đạo Hữu để ý đến cho, ấy tức là Bản Đạo đặng cái âm ba của chư Đạo Hữu chiếu cố thương yêu đến vậy.

Yêu nhau xin nhớ mấy lời

Bức Cương Ngũ Đức muôn đời soi chung.

HẾT

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỂM TRỢ
BẢN TIN THẾ ĐẠO
TẬP SAN THẾ ĐẠO
Email: bantthedao@comcast.net

NƯỚC
càng SÂU
càng TĨNH,



NGƯỜI
càng HIỂU BIẾT
càng KHIÊM NHƯỜNG

Không coi trọng bản thân mình hơn người khác, đây cũng là một loại tu dưỡng, là một loại cảnh giới, phong độ. Người có được phong thái này ắt là có sự hiểu biết sâu rộng về kiếp nhân sinh, về giá trị của cuộc đời.

Bá tước Lev Nikolayevich Tolstoy là một tiểu thuyết gia, triết học gia người Nga. Ông từng bị một quý phu nhân hiểu nhầm là một công nhân vận chuyển đồ đạc nên đã yêu cầu vận chuyển đồ cho mình. Tuy nhiên Bá tước Lev Nikolayevich Tolstoy đã rất vui vẻ nhận lời và hoàn thành công việc của mình. Sau khi hoàn tất công việc, ông được quý phu nhân trả cho 1 Rúp tiền công. Đến khi quý phu nhân kia biết được thân phận của ông đã vô cùng xấu hổ và có ý muốn lấy lại đồng Rúp đó. Nhưng Bá tước Lev Nikolayevich Tolstoy đã rất vui vẻ từ chối nói: “Đây là thành quả lao động mà tôi có được, nó rất quan trọng”.



Tiểu thuyết gia Lev Tolstoy (1887), do họa sỹ Ilya Repin vẽ. (Ảnh: Public Domain)

Kỳ thực, người tự cao tự đại, kiêu ngạo với người khác lại chính là người yếu đuối khôn cùng. Với những người có tâm hồn yếu nhược, thì kiêu ngạo, tự cao chính là để khóa lấp chỗ trống trong lòng, họ sợ người khác coi thường bản thân mình. Ngược lại, khiêm nhường lại xuất phát từ sự tự tin của nội tâm, không màng hư danh, lợi ảo của người đời. Người chân chính có đại trí đại huệ, xưa nay vẫn luôn khiêm nhường, tôn kính vạn vật.

Đương nhiên khi bạn hạ thấp bản thân, khiêm nhường trước người khác thì cũng phải đánh đổi một vài thứ, ví như thân phận, cảm giác tôn kính và vinh hạnh, v.v. Khiêm nhường ở đây không có nghĩa là bạn phải hạ thấp giá trị bản thân mình, buông bỏ đi ý chí tiến thủ của mình, mà là ngược lại. Một người càng có ý chí tiến thủ thì càng hiểu được giá trị của sự tu dưỡng tâm tính, hiểu được giá trị của sự khiêm nhường. Khi gặp cảnh đường chật, ngõ hẹp nhường người một bước, có thể vì người mà suy nghĩ, thì đó lại chính là cảnh giới của người nhìn xa trông rộng.

Khiêm nhường cũng là cách giúp bản thân thoát khỏi dục vọng danh lợi và tham lam. Mà một người có thể đứng ngoài danh lợi, khi đó họ sẽ có thể nhìn được càng cao, hiểu được rộng hơn những người khác. Người chịu cúi thấp mình hơn người khác không hẳn đã là người chịu thiệt. Họ là những người hiểu rõ bản thân mình, là người biết cách dựa vào chính thực lực của mình mà đi lên. Họ hiểu rõ, làm người thì càng ung dung điềm đạm sẽ càng được đi xa thêm...



Có thể đặt mình ở dưới mà bao dung tất cả đó chính đức khiêm vậy. (Ảnh: BLdaily.com)

Người có thể giữ được sự khiêm nhường, ôn hậu, điềm tĩnh cũng sẽ giống như đại địa, vĩnh viễn coi mình thấp hơn người khác, là bàn đạp cho người khác phát triển nhưng lại không có ai dám phủ nhận sự vĩ đại của họ. Người có thể giữ được sự khiêm nhường cũng như biển lớn, có thể dung nạp trăm sông nghìn suối, bất luận nước trong hay đục. Nước chịu mình ở chỗ thấp mà không tranh giành nhưng lại có thể dung nạp được vạn vật, nuôi dưỡng vạn vật. Biển lớn chịu mình thấp hơn sông suối nhưng nào ai dám phủ nhận sự thâm sâu của biển?



*“Làm người thì đừng
bao giờ quá đề cao
bản thân mình”.*

George Bernard Shaw

Bernard Shaw, nhà văn nổi tiếng người Anh, một hôm nhàn rỗi đã ra ngoài đi dạo. Ông tình cờ gặp một bé gái tên là Mary, hai người đã cùng nhau đi dạo, nói chuyện cả một buổi chiều cho đến khi trời tối mới quay về. Trước khi chia tay, nhà văn nổi tiếng mới nói với cô bé: “Khi về nhà hãy nói với mẹ chiều nay con đã đi chơi với George Bernard Shaw”. Thật bất ngờ, cô bé nghe xong bèn đáp lại rằng: “Ngài về nhà cũng hãy nói với mẹ ngài rằng chiều nay đã đi chơi với Mary cả buổi nhé!”.

Sau này George Bernard Shaw trong một buổi thuyết giảng đã nói rằng: “Làm người thì đừng bao giờ quá đề cao bản thân mình”.

Khi chúng ta không ngừng cố gắng thể hiện bản thân, mong mọi chứng minh thân phận của mình với người khác, thì các bậc cao nhân đại trí lại không ngừng nỗ lực làm phai mờ đi thân phận của mình.



Benjamin Franklin.
(Ảnh: Public Domain)

Benjamin Franklin, một trong những người lập quốc của Hoa Kỳ, khi còn trẻ có một lần đi gặp một lão tiên bói đức cao vọng trọng. Vì hồi đó Franklin còn trẻ, tính khí hiên ngang, mỗi bước đi đều vươn vai ưỡn ngực, đầu ngẩng phía cao, nên khi vừa bước vào cửa, không may bị đụng luôn vào xà ngang cửa vô cùng đau đớn. Franklin vừa lấy tay xoa đầu vừa ngược mắt nhìn một người vừa cao vừa to hơn mình đi qua chiếc cửa tự do tự tại, thoải mái điềm nhiên.

Khi lão tiên bói ra cửa đón Franklin, ông vừa cười vừa nói: “Rất đau đúng không? Đây chính là bài học giá trị nhất mà cậu thu hoạch được ngày hôm nay khi đến thăm ta”.

Trong phép ứng xử, nếu chúng ta có thể lùi một bước mà nhường bộ thì sẽ thấy được một cảnh giới khác. Không ngạo mạn chính là khiêm, lùi một bước chính là khiêm, nói thêm một lời cảm ơn, xin lỗi cũng chính là khiêm vậy.

Trong “Sử ký” có ghi chép về chuyện Lão Tử và Khổng Tử gặp nhau. Lão Tử nói: “Một thương nhân có đầu óc thông minh, lanh lợi sẽ rất hiểu giá trị ẩn chứa của một món hàng mặc dù nó có thể có vẻ ngoài rất tầm thường, không có giá trị gì. Bậc quân tử phẩm chất cao thượng rất hiểu được đạo đức nội tại ẩn giấu của một con người, cho dù vẻ bề ngoài của họ dường như rất ngờ nghệch, chậm chạp”. Đây chính là điều mà người xưa vẫn gọi là “Đại trí nhược ngu”, nghĩa là: Người tài giỏi thường có vẻ ngoài đần độn.



Lão Tử và Khổng Tử. (Ảnh: Sohu)

Tăng Quốc Phiên cũng từng nói: “Giữa trời và đất duy chỉ có khiêm nhường là đạo mang lại tài phúc, kiêu ngạo sẽ sinh ra tự mãn, tự mãn thì dễ bị thất bại”.

Vậy nên, đừng bao giờ tự mãn, kiêu căng, cũng đừng bao giờ tự cho mình là bậc cao nhân số một. Hãy nuôi dưỡng cho mình một sự cao quý từ chính phẩm chất khiêm nhường và đẩy lùi sự hèn mọn.

Có câu “Nước càng sâu càng tĩnh, người càng hiểu biết nhiều càng khiêm nhường” cũng chính là ý này vậy.

DKN.TV

Bài viết: Secretchina.com **Biên dịch:** Minh Vũ

Ảnh bìa: Public Domain **Thiết kế:** Tự Minh

<https://www.dkn.tv/van-hoa/nuoc-cang-sau-cang-tinh-nguoi-cang-hieu-biet-cang-khiem-nhuong.html>

* * * * *

THÀNH THẬT CÁO LỖI

Ban Thế Đạo Hải Ngoại thành thật cáo lỗi cùng quý đồng đạo, quý thân hữu và quý độc giả:

Theo lịch phát hành Tập San Thế Đạo số 82 sẽ được gửi đến quý vị qua bưu điện trong tháng 4-2020 tuy nhiên chúng tôi không thực hiện được vì nhà in không hoạt động trong thời gian cơn đại dịch Virus Corona hoành hành.

Chúng tôi thành thật xin lỗi quý đồng đạo, quý thân hữu và quý độc giả một lần nữa và chúng tôi sẽ tiếp tục gửi đến quý vị Tập San Thế Đạo số 82 một khi nhà in hoạt động trở lại.

Chúng tôi thành thật cảm ơn quý vị.

Trân trọng

Ban Thế Đạo Hải Ngoại



VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO

CÓ CHÍ TU HÀNH

Có chí tu hành phải quyết tâm,
Đêm ngày tụng niệm dạ luôn tâm.
Thánh Ngôn chỉ dạy phương Tam Lập,
Đắc quả mai này bởi cố công.
Thế Đạo hành tâm lo cứu thế,
Chí Tôn phổ hóa Đạo đến đời.
Thiện nhân hành Đạo không nên ngại,
Đắc vị Thiêng Liêng cũng cõi trần..

Yên Hà

Atlanta, 2/5/2020

NHẤT TÂM PHỤNG SỰ VẠN LINH

*(Kính cảm họa bài Có Chí Tu Hành
của thi huynh Yên Hà)*

Nhất niệm Cao Đài giữ nhất tâm
Huyền vi vạn nẻo quyết ôn tâm
Hành trì cẩn cẩn xa u tối
Tu tập nghiêm minh tránh lạc lầm
Đức trải ngời ngời đời mãi nhớ
Phước hoà rõ rõ Đạo luôn mong
Vạn Linh Phụng Sự theo chân lý
Tròn vẹn Mẹ Thầy sẽ điểm công

Phương Hoa

TU HÀNH

(Để tưởng nhớ ĐHP triều Thiên)

10-4 Kỷ Hợi (1959)

Tu hành dưỡng tánh với tôn Tâm,
Trân quý kiếp sanh mỗi Đạo tâm.
Nghiêm túc tri hành điều đúng đắn;
Thìn lòng cải hóa nét sai lầm.
Ngũ thường giềng mỗi vun giờ khắc...
Tam lập quả duyên đắp tháng năm...
Xử thế Tam Kỳ ghi khắc cốt:
Tôn sư dạy Ngũ Đức Lương Châm ¹.

Hoàn Nguyên San Jose- CA May 3rd 2020

Họa 1 : TRONG ĐỜI CÓ ĐẠO

Trong đời dưỡng tánh ắt tu tâm
Mỗi Đạo tùy duyên viễn khách tâm
Loáng thoáng ai quen ta ngỡ đúng
Lang thang kẻ lạ bạn xem lầm !
Trong đời có Đạo hằng muôn thuở
Trọng Đạo Tôn Sư bầy vạn năm
Phổ Độ Tam Kỳ nhân tế độ
Khiêm, Cung, Từ, Ái, Nhẫn, phương châm

Mai Xuân Thanh Ngày 05/05/2020

¹- Đức Hộ Pháp dạy "Tam Kỳ Ngũ Đức Lương Châm" là Hòa-Nhẫn-Khiêm-Cung-Ái

Họa 2 : ĐẠO ĐÒI TƯƠNG ĐẮC

(Qua thơ “ Có Chí Tu Hành “ - Thi Sĩ Yên Hà)

Họa : Đạo Đòi Tương Đắc

Nhập môn cầu Đạo phải kiên tâm
Khắc kỷ tu tâm viễn khách tâm
Khổ luyện, Thánh Ngôn Trời rộng mở
Công phu, Tân Luật Đạo cao thâm
Qui nguyên Tam giáo thơm hương khói
Hiệp nhất Ngũ chi tòa ngát trầm
Hoan hi bụi hồng lồng bóng Đạo
Đạo Đòi tương đắc bóng quang âm !

Mai Xuân Thanh

TU HÀNH

Tu Hành xuất phát do nơi Tâm,
Sớm tối kệ kinh, mãi suu tâm.
Thánh Ngôn Thánh Giáo luôn nắm vững,
Tế thể An bang chẳng sai lầm!
Phổ Độ Hoàng Khai cơn loạn pháp,
Hiệp tâm chung sức, vững ngàn năm.
Huynh Đệ cùng nhau lo Đại Nghiệp,
Đẹp Đòi Tốt Đạo, đúng phương châm !

Bớt Huỳnh, Nashville, TN 05-05-2020

MỤC LỤC

1*- “Ngũ Đức Lương Châm” (Đức Hộ Pháp)	01
2*- “ Nước càng sâu càng tĩnh, người càng hiểu biết càng khiêm nhường” (ĐKN.TV Biên dịch Minh Vũ).	13
3*- Vườn Thơ Thế Đạo	18
4*- Quyết Định số 01/VP/QĐ/ BTĐHN/2020 ngày 10/5/2020 về thành phần Ban Quản Nhiệm / BTĐHN, thành phần Ban Đại Diện/BTĐHN tại các địa phương Hoa Kỳ, Úc Châu và Ban Tham Vấn BTĐHN.	20
4*- Phân ưu:	
4.1*- Hiền Tỷ Huỳnh Thị Tư quy vị ngày 25-3-2020 tại bang Tennessee, Hoa Kỳ, hưởng thọ 72 tuổi.	24
4.2*- Đạo hữu Nguyễn Thị Đánh quy vị ngày 4-5-2020 tại thành phố Corona bang California, hưởng thọ 80 tuổi.	25

THÔNG BÁO

Bản Tin Thế Đạo (phổ biến qua email) và Tập San Thế Đạo phát hành 3 tháng 1 số) xin thông báo:

- *- Quý Cơ sở Đạo có nhu cầu phổ biến Tin tức Đạo Sự, Chúc mừng-Phân Ưu,
- *- Quý đồng đạo có nhu cầu biết về Tin tức Đạo sự,
- *- Quý đồng đạo và thân hữu tham gia vào việc phổ biến giáo lý Tam Giáo,

Xin vui lòng gửi email về chúng tôi bantthedao@comcast.net, chúng tôi rất hân hạnh và sẽ sắp xếp để đăng tải, phổ biến.

Trân trọng

Bản Tin Thế Đạo & Tập San Thế Đạo

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cứu thập ngũ niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Số 01/VP/QĐ/BTĐHN/2020

Ban Thế Đạo Hải Ngoại,

- *- Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền,
- *- Chiếu Thánh Lệnh số 1/TL ngày 20 tháng 2 Ất Ty (30-3-1965) lập thành Ban Thế Đạo và ban hành Qui Điều và Nội Luật được sự chấp thuận của Đức Hộ Pháp do Thánh Giáo đêm mừng 9 tháng 2 Ất Ty (11-3-1965),
- *- Chiếu các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh Lệnh số 257/TL/NV ngày 20-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhi Hữu Hình Đài,
- *- Chiếu QĐ số 38/VP/QĐ/BTĐHN ngày 13-10-2018 quy định về Tổ Chức Hội Đồng Cố Vấn Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- *- Chiếu QĐ số 39/VP/QĐ/BTĐHN ngày 13-10-2018 về việc Ban Thế Đạo Hải Ngoại hoạt động độc lập với Cao Đài Hải Ngoại để củng cố nội bộ và phát triển.
- *- Chiếu QĐ số 42/VP/QĐ/BTĐHN ngày 13-10-2018 và QĐ số 43/VP/QĐ0/BTĐHN về việc quy định thành phần Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo và Ban Đại Diện BTĐHN tại các địa phương.
- *- Chiếu Thư Từ Nhiệm của QS Nguyễn Ngọc Dũ từ nhiệm TQN/BTĐHN ngày 19-3-2020 để giữ tinh thần thương yêu đoàn kết nội bộ giúp Ban Thế Đạo Hải Ngoại tiếp tục phát triển
- *- Chiếu Biên Bản số 25 ngày 17-4-2020 và Biên Bản số 25 B ngày 24-4-2020 đa số thành viên tham gia phiên họp đã yêu cầu và tín nhiệm QS Nguyễn Ngọc Dũ tiếp tục giữ nhiệm vụ TQN/BTĐHN trong giai đoạn khó khăn hiện tại và đã bầu cử BQN/BTĐHN mới để điều hành hoạt động của Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong thời gian chưa tổ chức được Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- *- Chiếu Biên Bản số 26 ngày 1-5-2020 của Ban Thế Đạo Hải Ngoại về thành phần các Ban Đại Diện / Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại các địa phương
- *- Chiếu nhu cầu củng cố tổ chức và phát triển Đạo của Ban Thế Đạo Hải Ngoại và Chiếu tình hình Đại Dịch Virus Corona đang lây lan trên toàn thế giới hiện tại không thể tổ chức được Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại,

*- Chiều nhu cầu đạo sự trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút,

QUYẾT ĐỊNH

Điều thứ nhất: Nay công bố thành phần Ban Quản Nhiệm / Ban Thế Đạo Hải Ngoại như sau:

- 1- Tổng Quản Nhiệm: QS Nguyễn Ngọc Dũ:
- 2- Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm: HT Nguyễn Đăng Khích
- 3- Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm: QS Bùi Đông Phương

***Nhiệm Thanh Sát:**

- Trưởng Nhiệm Thanh Sát: HT Võ Ngọc Độ
- Phó Trưởng Nhiệm Thanh Sát: HT Nguyễn Bán.

***- Nhiệm Văn Hóa - Xã Hội :**

- Trưởng Nhiệm: HT Nguyễn Sam.

***- Các Ban Đại Diện/Đại Diện BTDHN tại các địa phương**

1- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Úc Châu:

- *- Trưởng Ban HT Nguyễn Bán
- *- Phó Trưởng Ban: HT Thái Nguyệt Lâm.
- *- Thư Ký kiêm Thủ Quỹ: HT Nguyễn Minh Phụng (nữ)

2*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Bắc California Hoa Kỳ

- *- Trưởng Ban: HT Nguyễn Đăng Khích
- *- Phó Trưởng Ban: HT Nguyễn Sam
- *- Phó Trưởng Ban: HT Nguyễn Thành Hưng

3*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Georgia Hoa Kỳ:

- *- Trưởng Ban: HT Võ Ngọc Độ

4*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Ohio Hoa Kỳ

- *- Trưởng Ban: HT Nguyễn Ân Hồng

5*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Tennessee Hoa Kỳ

- *-Trưởng Ban: HT Huỳnh Văn Bớt

6*-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Alabama Hoa Kỳ

- *- Trưởng Ban: HT Lê Thành Hưng

Điều thứ hai- Nhiệm vụ Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Nhiệm vụ Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại này như sau:

1- Tiếp tục điều hành các hoạt động của Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong việc củng cố, phát triển Đạo.

2- Tổ chức Bầu cử Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại nhiệm kỳ 9.

Vì hiện tại đang trong thời kỳ Đại dịch Virus Corona toàn cầu nên Ban Thế Đạo Hải Ngoại không thể tổ chức Đại hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại được. Do đó thời gian hoạt động của Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong Quyết định này được quy định là 2 năm (2020-2022).

Điều thứ ba: Ban Tham Vấn Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Nay quy định bên cạnh Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại có Ban Tham Vấn Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

Ban Tham Vấn Ban Thế Đạo Hải Ngoại gồm có những vị Tham Vấn BTĐHN . Các vị Tham Vấn BTĐHN có thể là những vị Chức Sắc trong BTĐHN hoặc những vị đạo tâm muốn giúp đỡ BQN/ BTĐHN và tất cả những vị Tham Vấn /BTĐHN đều do Ban Quản Nhiệm BTĐHN mời.

Những vị Tham Vấn BTĐHN chỉ có nhiệm vụ tham vấn và không tham gia vào việc điều hành BTĐHN

Điều thứ tư: Nhiệm vụ Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

1*- Liên lạc với các cơ sở Đạo tại địa phương và hợp tác trong các vấn đề đạo sự như quan hôn tang tế . . .vv

2*- Phát huy tinh thần tương thân tương ái với các cơ sở Đạo tại địa phương trong khả năng và nếu cần, báo cáo về Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

3*- Không được xen vào nội bộ các cơ sở Đạo và nhiệm vụ chính là yểm trợ khi được yêu cầu trong tinh thần thương yêu, hòa ái và công chính.

4*- Giải thích về vai trò, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong tình hình Đạo hiện tại tại hải ngoại và tìm kiếm người đạo tâm có đủ điều kiện để giới thiệu những vị này vào hoạt động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Điều thứ năm: Điều khoản thi hành

Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ trong Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại, trong các Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại các địa phương và quý Hiền Huynh Hiền Tỷ trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết Định này.

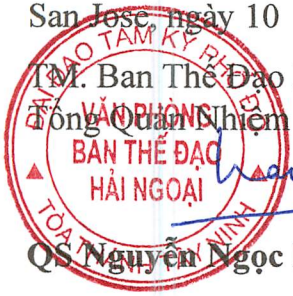
Các Quyết Định có từ trước về thành phần Ban Quản Nhiệm BTĐHN, thành phần Ban Đại Diện BTĐHN tại các địa phương và Tổ Chức Hội Đồng Cố Vấn đều bị bãi bỏ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

San Jose, ngày 10 tháng 5 năm 2020

M. Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Đồng Quản Nhiệm



BAN THẾ ĐẠO
HẢI NGOẠI

QS Nguyễn Ngọc Dũ

Nơi nhận:

- 1*- Như điều thứ năm
- 2*- Hệ thống truyền thông Ban Thế Đạo Hải Ngoại
“Đề phổ biến”
- 3*- Hồ sơ - Lưu

PHÂN ƯU



Vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn

Bào Tỷ của Hiền Huynh HUỖNH LONG HÀ (HARRISON HUỖNH) là

Hiền Tỷ HUỖNH THỊ TU

Đã qui vị ngày 25 – 3 - 2020 (nhằm ngày mồng 2 – 3 năm Canh Tý) tại bệnh viện Tiểu bang Tennessee. USA.

Hưởng Trung Thọ 72 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh HUỖNH LONG HÀ (HARRISON HUỖNH) cùng cháu TRÍ và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn , Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi hương linh cố táng HUỖNH THỊ TU sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống .

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.

Ban Tri Sự Hương Đạo Atlanta ,Thánh Thất Cao Đài Georgia.

Ban Nhạc Lễ , Đồng Nhi thuộc Thánh Thất Georgia .

Đông Đạo Cao Đài Thánh Thất Georgia.

HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI & THÂN HỮU

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiên thê của HT Võ Hoàng Ngô, Hội viên Hội TTCĐ&TH là:

Cố Đạo hữu Nguyễn Thị Đánh

Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài & Thân Hữu

Đã từ trần vào ngày 04 tháng 5 năm 2020 (nhằm ngày 12 tháng 4 năm Canh Tý) tại thành phố Corona bang California.

Hưởng thọ 80 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng Hiền Huynh HT Võ Hoàng Ngô và tang gia hiếu quyến.

Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ dẫn hương linh cố Đạo hữu Nguyễn Thị Đánh, Hội viên Hội TTCĐ&TH siêu thăng tịnh độ và sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

**Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Sát, Ban Điều Hành
và toàn thể Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài & Thân Hữu**

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

* * * * *

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiên thê của Hiền Tài Võ Hoàng Ngô, ngụ tại thành phố Corona bang California là:

Đạo hữu Nguyễn Thị Đánh

Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài & Thân Hữu

Đã từ trần vào ngày 04 tháng 5 năm 2020 (nhằm ngày 12 tháng 4 năm Canh Tý) tại thành phố Corona bang California.

Hưởng thọ 80 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng Hiền Huynh Hiền Tài Võ Hoàng Ngô và tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi hương linh cố Đạo hữu Nguyễn Thị Đánh, Hội viên Hội TTCĐ&TH sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

*- Ban Thế Đạo Hải Ngoại &

*- Các Ban Đại Diện BTĐHN tại các địa phương ở Hoa Kỳ và Úc Châu.

*- Bản Tin Thế Đạo, Tập San Thế Đạo và Web www.banthedao.net